

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 23- 8- 2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Giao;

Ông Phạm Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Lê Huân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 126/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm F, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; “Có mặt”.

- Bị đơn: Anh Mai Văn T, sinh năm 1983; Địa chỉ: Xóm F, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Mai Văn T tự nguyện tìm hiểu, kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân xã G cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 02- 11- 2009. Sau đó, vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T ghen tuông, nghi ngờ chị H ngoại tình, rồi nhiều lần đánh đập chị. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9 năm 2022 cho đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Mai Văn T, không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc nên chị xin

ly hôn anh Mai Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Mai Trần Anh T1, sinh ngày 01- 02- 2011 và Mai Trần Thiên A, sinh ngày 05- 11- 2018. Hiện nay, cả 02 con chung đang ở cùng chị. Khi ly hôn, chị nhận trực tiếp nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị không đề nghị giải quyết.

Ý kiến của anh Mai Văn T: Anh thừa nhận về quan hệ hôn nhân, việc anh đánh đập chị H và về con chung như chị H trình bày. Anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng chị H nuôi con và cam kết sẽ sửa chữa, không đánh đập chị H nữa. Trong trường hợp ly hôn, anh nhất trí để chị H nuôi cả hai con chung.

Ý kiến của con chung Mai Trần Anh T1: Cháu trình bày nguyện vọng được ở cùng mẹ.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại xã G, huyện G: Việc kết hôn, chung sống vợ chồng, nuôi con chung như chị Trần Thị H trình bày.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Mai Văn T. Căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao cả 02 con chung là Mai Trần Anh T1, sinh ngày 01- 02- 2011 và Mai Trần Thiên A, sinh ngày 05- 11- 2018 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Mai Văn T kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng của chị H và anh T không có hạnh phúc, anh T có bạo lực gia đình với chị H, vợ chồng đã không chung sống cùng nhau trong thời gian dài. Chị H xin ly hôn, anh T không nhất trí nhưng anh không đưa ra các giải pháp đoàn tụ. Như vậy, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Mai Văn T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị H và anh Mai Văn T, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về việc nuôi con: Xác định vợ chồng chị Trần Thị H và anh Mai Văn T có 02 con chung là Mai Trần Anh T1, sinh ngày 01- 02- 2011 và Mai Trần Thiên A, sinh ngày 05- 11- 2018. Hiện cả hai con chung đều do chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, phát triển ổn định. Chị H có đủ điều kiện nuôi con hơn anh Mai Văn T. Qua xem xét ý kiến của con chung trên 07 tuổi là cháu T1 và xem xét kết quả xác minh tại địa phương, để đảm bảo sự phát triển ổn định của con chung, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận nguyện vọng của chị Trần Thị H được trực tiếp nuôi cả hai

con, anh Mai Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị H là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Mai Văn T.

2. Về việc nuôi con chung chưa thành niên: Căn cứ các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; giao cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi cả 02 con chung là Mai Trần Anh T1, sinh ngày 01- 02- 2011 và Mai Trần Thiên A, sinh ngày 05- 11- 2018. Anh Mai Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc: Chị Trần Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000490 ngày 11- 7- 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy. Chị Trần Thị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự: 02 bản;
- VKSND huyện Giao Thủy: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy: 01 bản;
- UBND xã Giao Long: 01 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên